TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2132/CTTTH-TTHT V/v hướng dẫn chính sách thuế đối với sản phẩm rừng trồng.	*Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 12 năm 2020*

Kính gửi: Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Nam Hòa

Địa chỉ: Thôn Cư chánh, xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế

Cục Thuế Thừa Thiên Huế đã nhận được Công văn số 550/CV/2020 ngày 21/12/2020 của Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Nam Hòa (viết tắt là đơn vị) về việc hướng dẫn chính sách thuế đối với sản phẩm rừng trồng; Vấn đề này Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 1, Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) quy định đối tương không chịu thuế GTGT như sau:

" 1. Sửa đổi khoản 1 Điều 4 như sau:

1. Sản phẩm trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi, thủy sản, hải sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu.

..."

- Căn cứ khoản 1, Điều 1 Quyết định số 152/2001/QĐ-TTg ngày 9/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế và chính sách đầu tư trồng rừng phòng hộ đầu nguồn:

" Điều 1: Quy định về cơ chế và chính sách đầu tư trồng rừng phòng hộ đầu nguồn các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi và Phú Yên vay vốn của Ngân hàng hợp tác quốc tế Nhật Bản (JBIC) và vốn đối ứng của Việt Nam như sau:

1- Vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp (vốn vay của JBIC và vốn đối ứng của ngân sách) cho trồng rừng phòng hộ được thực hiện theo chính sách đầu tư quy định tại Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ, riêng trồng mới rừng phòng hộ ở vùng rất xung yếu và xung yếu suất đầu tư do Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở quy trình kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và định mức kinh tế kỹ thuật của địa phương."

- Căn cứ điểm a) khoản 1, Điều 8 Quyết định số 109/2008/QĐ-BNN ngày 11/11/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân chia giá trị sản phẩm gỗ khai thác, tỉa thưa giữa Chủ rừng với Nhà nước quy định:

" Điều 8. Phân chia giá trị sản phẩm gỗ khai thác, tỉa thưa giữa Chủ rừng (các tổ chức, cộng đồng dân cư thôn, hộ gia đình cá nhân) với Nhà nước

1. Trên cơ sở thực tế từng loại hiện trường, UBND các tỉnh thực hiện dự án quyết định tỷ lệ phân chia giá trị sản phẩm gỗ cụ thể giữa Chủ rừng với nhà nước theo khung hưởng lợi dưới đây:

a) Đối với sản phẩm gỗ khai thác và tỉa thưa từ rừng trồng mới

Giá trị sản phẩm gỗ sau khi nộp thuế và bù đắp các chi phí khai thác khác, vận chuyển đến nơi tiêu thụ, được phân chia như sau:

- Đối với cây phù trợ:

Chủ rừng được hưởng 100% sản phẩm khai thác từ cây phù trợ, cây trồng xen, sản phẩm tỉa thưa theo thiết kế được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 40/2006/QĐ-BNN.

Đồng thời có trách nhiệm bổ sung hay trồng lại cây trồng chính của rừng phòng hộ ngay sau khi khai thác cây phù trợ (theo hướng dẫn của cơ quan lâm nghiệp địa phương)."

- Căn cứ khoản 5, Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định phương pháp tính thuế:

" 5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

+ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.

+ Đối với hoạt động khác: 2%."

- Căn cứ khoản 1, khoản 2, Điều 4 Thông tư số 78/2014/TT-BTC xác định thu nhập tính thuế quy định:

" Điều 4. Xác định thu nhập tính thuế

1. Thu nhập tính thuế trong kỳ tính thuế được xác định bằng thu nhập chịu thuế trừ thu nhập được miễn thuế và các khoản lỗ được kết chuyển từ các năm trước theo quy định.

Thu nhập tính thuế được xác định theo công thức sau:

$$\text{Thu nhập tính thuế} = \text{Thu nhập chịu thuế} - \left| \text{Thu nhập được miễn thuế} + \text{Các khoản lỗ được kết chuyển theo quy định} \right|$$

2. Thu nhập chịu thuế

Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và thu nhập khác.

Thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế xác định như sau:

Thu nhập chịu thuế	=	Doanh thu	-	Chi phí được trừ	+	Các khoản thu nhập khác

Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ bằng doanh thu của hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trừ chi phí được trừ của hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đó. Doanh nghiệp có nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh áp dụng nhiều mức thuế suất khác nhau thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập của từng hoạt động nhân với thuế suất tương ứng."

Căn cứ các quy định trên:

1. Về thuế GTGT: Trường hợp đơn vị có hoạt động khai thác rừng trồng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, khi bán sản phẩm rừng trồng do đơn vị trồng và chăm sóc thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính.

2. Về thuế TNDN:

- Đối với hoạt động tỉa thưa rừng trồng từ trồng rừng phòng hộ đầu nguồn tỉnh Thừa Thiên Huế thuộc vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp (vốn vay của JBIC và vốn đối ứng của ngân sách) khi phát sinh doanh thu từ sản phẩm rừng trồng đơn vị kê khai nộp thuế TNDN theo tỷ lệ 2% trên doanh thu bán hàng hóa theo quy định tại khoản 5, Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

- Giá trị sản phẩm gỗ sau khi nộp thuế và bù đắp các chi phí khai thác khác, vận chuyển đến nơi tiêu thụ, đơn vị được hưởng 100% sản phẩm khai thác từ cây phù trợ, đơn vị căn cứ vào khoản 1, khoản 2, Điều 4 Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định để xác định thu nhập tính thuế và thuế thu nhập doanh nghiệp.

Cục Thuế trả lời cho đơn vị biết để thực hiện theo đúng quy định của văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. Nếu có vấn đề chưa rõ đơn vị liên hệ với Cục thuế (Phòng Tuyên truyền Hỗ trợ Cục Thuế Thừa Thiên Huế), 64 Tố Hữu thành phố Huế, điện thoại 02343829000 để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, TTHT.

CỤC TRƯỞNG

CỤC THUẾ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Hà Văn Khoa